

Bản án số: 65/2018/HS-ST

Ngày: 16/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thúy.

2. Bà Nguyễn Thị Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2018/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2018/HSST – QĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/HSST – QĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn P (tên gọi khác: K), sinh năm 1980, tại Đ, C, Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn L, xã Đức C, huyện C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trần Văn C và bà Phạm Thị M; vợ: Tống Thị H, có 01 con 11 tuổi; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 209/HSST ngày 25/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt Trần Văn P 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản giá trị tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 48.591.200đồng). Ngày 24/8/2016 P chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 03/6/2010 P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bản án hình sự sơ thẩm số 420/2010/HSST ngày 25/9/2010 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 5.540.000đồng). Ngày 30/8/2011 chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên trong vụ án khác theo Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 09 ngày

08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Đặng Văn L, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Chị Phạm Thị Kim A, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

(Anh L, chị K vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 02/5/2018 Trần Văn P thực hiện hành vi phạm tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi trên địa bàn thôn Kh, xã Ph, huyện V, tỉnh Hưng Yên thì bị phát hiện bắt giữ. Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Trần Văn P đã tự khai nhận hành vi phạm tội của mình trên địa bàn huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 10/02/2018, sau khi lái xe trả khách về đến khu vực huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Trần Văn P điều khiển xe ô tô BKS 34A-186-94 (Xe thuộc quyền sở hữu của P và vợ là Tống Thị H) theo hướng huyện Gia Lộc đi thành phố Hải Dương để về nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi qua khu vực trước cổng nhà chị Phạm Thị K; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương, thấy cổng nhà đang mở không có người nên P nảy sinh ý định vào trong nhà trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định của mình, P điều khiển xe ô tô BKS 34A-186-94 dừng đỗ ở trước cổng rồi đi bộ vào khu vực trong sân nhà chị K, P đi vào khu vực phòng khách rồi đi sang phòng ngủ thì phát hiện thấy chiếc điện thoại Sam sung GalaxyS8 đang sạc pin ở khu vực đầu giường. Quan sát thấy không có người, P dùng tay rút chiếc điện thoại ra khỏi sạc pin, cất giấu chiếc điện thoại vào túi quần đang mặc rồi đi ra khu vực xe ô tô để điều khiển về nhà. Trên đường về P vứt chiếc sim điện thoại đi còn chiếc điện thoại P để trong cốp xe ô tô BKS 34A-186-94.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 16/4/2018 Trần Văn P điều khiển xe ô tô BKS 34A-186-94 đi trên quốc lộ 38B hướng T đi thành phố Hải Dương. Khi đi đến khu vực thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương, P điều khiển xe rẽ phải mục đích đi ra đường gom lên đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thì đi vào ngõ cụt, thấy vậy P điều khiển quay xe ra ngoài đường quốc lộ 38 B. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi đi qua cửa nhà anh Đặng Văn L ở thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương, quan sát thấy cửa cổng và cửa nhà mở không có ai nên P nảy sinh ý định vào nhà anh L trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định của mình, P dừng xe ô tô BKS 34A-186-94 gần cổng nhà anh L rồi đi bộ vào khu vực trong sân. Quan sát thấy bên trái cửa chính nhà có một cửa lách vẫn mở để đi vào phòng ngủ, không thấy có người nên P đi vào trong phòng ngủ thì phát hiện thấy

chiếc điện thoại Iphone6 Plus đang sạc pin ở ngay đầu giường, thấy vậy, P dùng tay rút chiếc điện thoại ra khỏi sạc pin, cất giấu chiếc điện thoại vào túi quần đang mặc rồi đi ra khu vực xe ô tô để điều khiển về nhà. Trên đường về P tắt nguồn điện thoại và cất giấu chiếc điện thoại trong cốp xe ô tô BKS 34A-186-94.

Quá trình bắt giữ Trần Văn P thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Ngày 18/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã có công văn trao đổi thông tin về tội phạm đồng thời bàn giao 02 chiếc điện thoại thu giữ tại cốp xe ô tô BKS 34A-186-94 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Ngày 14/6/2018 và ngày 16/6/2018 anh Đặng Văn L và chị Phạm Thị K có đơn trình báo đồng thời chị K giao nộp 01 vỏ hộp đựng điện thoại Sam sung GalaxyS8 màu đen, có số Imei: 358059/08/025286/3 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Vụ án được điều tra làm rõ.

Tại kết luận định giá tài sản số 546/KLĐG-HĐ ngày 04/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc kết luận:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 Plus, kiểu máy MGW2LL/A, dung lượng bộ nhớ 64GB, vỏ màu vàng, số Imei: 354389067106251 sản xuất và lắp ráp tại Trung Quốc, mua mới năm 2017, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bị rạn nứt kính màn hình trị giá 4.000.000đồng; 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 0967.822.910 trị giá 50.000đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GalaxyS8 màu đen, kiểu máy SM-G95FD, dung lượng bộ nhớ 64GB, vỏ màu đen, số Imei: 358059/08/025286/3 sản xuất và lắp ráp tại Việt Nam, mua mới năm 2017, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trị giá 8.000.000đồng; 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 01666388161 trị giá 50.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội đối với bị cáo, bị cáo khai nhận lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã có hành vi lén lút vào trong nhà anh Đặng Văn L trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 Plus bên trong có 01 sim điện thoại Viettel, trộm cắp của chị Phạm Thị K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GalaxyS8 bên trong có 01 sim điện thoại Viettel. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh L và chị K trị giá 12.100.000đồng. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 63/VKS –HS ngày 31/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn P (K) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P (K)

phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 17 tháng đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; **Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015**, bị cáo phải chịu **200.000 đồng** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bị hại Anh Đặng Văn L và chị Phạm Thị K vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của anh L và chị K trong quá trình điều tra cũng như trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt xác định đã được nhận lại tài sản của mình, riêng chị K bị mất chiếc sim điện thoại không thu hồi được nhưng anh L và chị K không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 10/02/2018 tại nhà ở của chị Phạm Thị K ở thôn T, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương. Bị cáo Trần Văn P đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản đã có hành vi lén lút vào trong phòng ngủ của gia đình chị K, dùng tay tháo sạc pin, trộm cắp của chị K chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GalaxyS8 màu đen trị giá 8.000.000đồng bên trong có 01 sim điện thoại Viettel trị giá 50.000đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/4/2018 tại nhà ở của Anh Đặng Văn L ở thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương. Bị cáo Trần Văn P đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, đã có hành vi lén lút vào trong phòng ngủ của gia đình anh L, dùng tay tháo sạc pin, trộm cắp của anh L chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 Plus màu vàng trị giá 4.000.000đồng bên trong có 01 sim điện thoại Viettel trị giá 50.000đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tổng giá trị tài sản bị cáo đoạt của người

bị hại trị giá 12.100.000đồng, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý không yên tâm cho nhân dân. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời là bài học phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 25/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích lại phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản, mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Trong quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hải Dương trong vụ án khác, bị cáo đã tự giác khai ra hành vi phạm tội của mình đã thực hiện trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương của anh anh L và chị K giúp cho cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân, Huy chương nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quy định của bộ luật hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo HĐXX thấy: Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xong xét thấy bị cáo là người đã bị kết án chưa được xóa án tích, có nhân thân xấu nhưng bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu lao động nhưng vẫn muốn có tiền tiêu xài nên cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có nghề nghiệp ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đặng Văn L và chị Phạm Thị K xác nhận đã nhận lại tài sản, riêng chị K còn bị mất chiếc sim điện thoại không thu hồi, nhưng không còn yêu cầu bồi thường nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P (*Tên gọi khác: K*) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn P (*Tên gọi khác: K*) 15(mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

4. Về án phí. Bị cáo Trần Văn P (*Tên gọi khác: K*) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Phòng HSNV –CA huyện Gia Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Yến

